

# TÌNH NGƯỜI SÂU NẶNG

PHAN VIẾT DŨNG

**N**gày Bác về thăm Đồng Hới, biết Quảng Bình và Vĩnh Linh sẽ là nơi đầu sóng ngọn gió trong cuộc chiến đấu sắp tới, Bác căn dặn và động viên Đảng bộ và nhân dân: “Quảng Bình cùng với Vĩnh Linh ở tuyến đầu miền Bắc, tiếp giáp với miền Nam, mọi việc làm tốt hay xấu của các cô, các chú ở đây đều có ảnh hưởng nhất định đến cách mạng miền Nam, đều ảnh hưởng đến bảo vệ miền Bắc. Nếu kẻ địch có hành động liều lĩnh gì thì Quảng Bình, Vĩnh Linh phải đương đầu với chúng trước hết...”. Để làm được điều đó, Bác căn dặn trước hết phải chăm lo đời sống cho nhân dân: “Được mùa không được chủ quan... Cho dù có được mùa cũng phải đẩy mạnh sản xuất, cả lúa và màu, đứng vững trên hai chân”. Đến với Quảng Bình chỉ có một ngày nhưng Bác vẫn dành riêng cho Quảng Bình những tình cảm đặc biệt. Dẫu bận trăm công ngàn việc Bác vẫn theo dõi từng bước đi lên của Đảng bộ và nhân dân Quảng Bình. Khi có thành tích, Bác động viên khen thưởng. Khi có khó khăn, thiếu sót Bác ân cần chỉ bảo.

Theo dõi phong trào Hợp tác hóa nông nghiệp ở miền Bắc thấy Hợp tác xã Đại Phong ở Quảng Bình nổi lên, đầu năm 1961, Bác viết ngay hai bài báo “Một hợp tác xã gương mẫu” và “Phong trào Đại Phong”. Bác biểu dương: “Trong khoảng 3 năm, từ một hợp tác xã có 23 hộ nghèo khó phát triển đến 455 hộ sinh hoạt ngang với mức sống của trung nông và đang có đà tiến lên nữa. Có kết quả đó là vì: Họ tin tưởng vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng. Họ không sợ khó sợ khổ, họ khéo tổ chức, họ đoàn kết chặt chẽ, họ quyết tâm phấn đấu để vươn cao”. Khi phong trào Học tập đuổi kịp Đại Phong phát triển rầm rộ Bác chỉ rõ: “Học tập Đại Phong

*Để lại “Muôn vàn tình yêu thương” cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, Bác Hồ đã ra đi gần nửa thế kỷ nhưng sự nghiệp, hình ảnh của Người vẫn sống mãi trong lòng dân tộc. Riêng đối với Quảng Bình, điểm xa nhất trong cuộc hành trình của Bác trở về Nam trên cương vị Chủ tịch nước, 60 năm qua tình cảm của Người vẫn in đậm trong lòng mỗi người dân quê hương “Hai giới”.*

học cách sáng tạo và cần phải học những ưu điểm...”. Không chỉ cổ vũ, động viên mà thực tế hơn Bác còn tặng một chiếc máy kéo do Đoàn Thanh niên Cộng sản Liên Xô tặng Bác cho Đại Phong để mở rộng diện tích khai hoang lên miền tây Lệ Thủy.

Khi nhân dân ta bước vào cuộc kháng chiến, nhiệm vụ nặng nề là phải đánh thắng giặc Mỹ xâm lược nhưng phải bảo đảm an toàn về tinh mạng, hạn chế thấp nhất thiệt hại và chăm lo cải thiện đời sống nhân dân trong thời chiến. Bác biểu dương Quảng Bình và Vĩnh Linh tại Hội nghị Bốn tốt năm 1966: “Phòng không nhân dân cũng là việc rất cần thiết để bảo vệ tinh mạng và tài sản của đồng bào. Việc này có nơi như Vĩnh Linh, Quảng Bình... làm được tốt. Nhưng có nơi còn chủ quan, làm một cách qua loa. Có nơi dùng cách quan liêu, mệnh lệnh. Những nơi đó cần phải sửa chữa ngay”. Biểu dương bài học dựa vào dân của Quảng Bình, trong bài nói chuyện tại Lớp cán bộ cấp huyện ngày 18-1-1967, Bác chỉ rõ: “Ở Quảng Bình, Vĩnh Linh, do đi theo đường lối quần chúng mà nhân dân đào được hàng nghìn cây số hào, hàng chục vạn hầm. Cho nên việc gì có quần chúng tham gia bàn bạc, khó mấy cũng trở nên dễ dàng và làm được tốt. Các đồng chí ở Quảng Bình nói rất đúng: Dễ mười lần không dân cũng chịu/ Khó trăm lần dân liệu cũng xong”.

Theo dõi cuộc chiến đấu của quân dân Quảng Bình từ năm 1965 đến năm 1968, Bác đã 6 lần gửi thư khen quân dân toàn tỉnh:

Ngày 14-2-1965 thư khen chung cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang và đồng bào Quảng Bình, Vĩnh Linh, Nghệ An trong những ngày đầu ra quân đánh Mỹ.

## Vấn đề - Sự kiện

Ngày 17-7-1965 thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình bắn rơi 100 máy bay Mỹ.

Ngày 14-6-1966 thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình bắn rơi 200 máy bay Mỹ.

Ngày 9-4-1968 thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình bắn rơi 400 máy bay Mỹ.

Ngày 27-6-1968 thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình bắn rơi chiếc thứ 3.000 máy bay Mỹ

Ngày 8-8-1968 thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình bắn rơi 500 máy bay Mỹ.



Bác Hồ nói chuyện với mẹ Suốt tại Đại hội Anh hùng chiến sĩ thi đua toàn miền Bắc năm 1966.

Ngoài các thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ toàn tỉnh, ngày 16/11/1966 Bác còn gửi thư khen các cháu dân quân gái xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh đã chiến đấu giỏi bắn rơi tại chỗ một máy bay phản lực Mỹ.

Cùng với thư khen là những lá cờ “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược” có thêu chữ ký của Bác; những huân chương cao quý và hàng trăm huy hiệu của Người tặng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong sản xuất và chiến đấu. Thư và quà Bác là nguồn động viên sức mạnh cho quân dân Quảng Bình vượt qua muôn vàn thử thách, càng đánh càng thắng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Không chỉ có thế, Bác còn dành tình cảm

yêu thương ruột thịt mỗi khi gặp cán bộ, chiến sĩ là con em Quảng Bình. Trong Đại hội Anh hùng chiến sĩ thi đua yêu nước lần thứ IV năm 1966, Bác ân cần hỏi thăm sức khỏe mẹ Nguyễn Thị Suốt. Năm 1968, Bác xúc động khi nghe nữ dân quân Nguyễn Thị Triển xã đội phó Hưng Thủy, Lệ Thủy kể về sự mưu trí, dũng cảm bắn rơi máy bay RF4C chụp ảnh ban đêm và tặng chị một chiếc đồng hồ. Trong những ngày kỷ niệm lớn toàn quốc, Bác luôn biểu dương những gương người tốt, việc tốt, các anh hùng, chiến sĩ thi đua của Quảng Bình. Nói chuyện nhân dịp kỷ niệm thành lập Hội Liên hiệp

Phụ nữ Việt Nam năm 1966 Bác chỉ rõ: “Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước hiện nay, các bà mẹ chiến sĩ đã khuyến khích con cháu của mình vào bộ đội đánh giặc cứu nước, còn nuôi nấng, giúp đỡ bảo vệ cán bộ và chiến sĩ khác như con cháu mình. Thí dụ: Bà mẹ Suốt ở Quảng Bình đã xông pha bom đạn, không sợ sóng to, gió lớn suốt ngày đêm chèo thuyền đưa bộ đội và cán bộ qua sông để chiến đấu”. Tại cuộc mít tinh kỷ niệm ngày Toàn quốc kháng chiến và thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam năm 1967, Bác tuyên dương: “Ở miền Bắc có những trung đội dân quân toàn là các cháu gái nông thôn đã bắn rơi máy bay Mỹ. Đặc biệt có cháu Nguyễn Thị Xuân, ở tỉnh Quảng Bình, một mình dùng súng bộ binh với hơn 20 viên đạn đã bắn rơi máy bay phản lực Mỹ...”; và khi Nguyễn Thị Xuân cùng các chiến sĩ gái được vào thăm Bác, Người đã hái tặng chị một nhánh phong lan trong vườn.

Ảnh: T.L

Có một kỷ niệm mà người dân xã Dân Hóa nhớ mãi, đó là vào năm 1966 khi giặc Mỹ leo thang đánh phá ác liệt, biết được cụ Hồ Đa thọ hơn 120 tuổi Bác Hồ đã gửi tặng cụ chiếc áo lụa và bức ảnh chân dung của Người có ghi dòng chữ “Tặng cụ Hồ Đa” do chính tay Bác viết. Nhận được món quà của Bác, cụ Hồ Đa vô cùng cảm động nói: “Cụ Hồ thương người Khùa, người Mày, thương người Rục, người Sách. Cụ Hồ khuyên dân miền phải học cái chữ, phải siêng mần nương, mần rẫy cho có cái ăn, phải đánh thắng Mỹ cho có cái độc lập. Mần theo lời dạy của Cụ, tui đã học hết lớp một sau 5 năm, trả thêm nương rẫy để dành được một tạ thóc để ủng hộ miền Nam đánh Mỹ”.

Nguyễn Thị Kim Huế, người anh hùng của Đại đội TNXP 759 anh hùng trên Đồi 37 lại có kỷ niệm ám áp khi được gặp Bác năm 1968. Chị kể: “Được gặp Bác Hồ là vinh dự lớn lao nhất trong đời tôi. Hôm đó, sau giây phút xúc động mãnh liệt, tôi trấn tĩnh lại và say sưa ngắm Bác không chớp mắt. Bác mặc bộ bà ba màu gụ, bên ngoài khoác chiếc áo đại cán vải ka ki. Chân đi dép cao su, đầu tóc Bác bạc phơ nhưng nước da thì hồng hào, đôi mắt trong sáng, hiền từ... Cảm động nhất là khi thấy tôi mặc chiếc áo TNXP, Bác nhắc tôi mặc thêm áo kẻ lạnh. Bác ân cần hỏi thăm đơn vị tôi, hỏi thăm đồng bào các dân tộc ở xã Dân Hóa và nhắc đến cụ Hồ Đa. Sau khi tôi báo cáo tình hình Đại đội 759, Bác bảo chú Kỳ ghi và bàn với các cơ quan có trách nhiệm cho thêm đơn vị tôi mỗi người hai lạng rưỡi muối, 50 viên ký ninh. Riêng các chiến sĩ nữ, Bác bảo cho mỗi cháu một chai ịch mẫu. Cuối cùng Bác bảo tôi: Chăm lấy phần kẹo của Bác đem về cho các cháu ở nhà mỗi cháu một chiếc, riêng Huế, Bác cho 3 chiếc. Cháu về nói với đơn vị là Bác gửi lời thăm và nói với các cháu hãy công tác tốt để Bác vui, Bác khỏe, ngày đất nước thống nhất Bác vào thăm đồng bào miền Nam, Bác sẽ ghé thăm đơn vị cháu và đồng bào các dân tộc vùng tây Quảng Bình”. Cảm động hơn khi biết chị Huế lấy chồng đã lâu nhưng do hoàn cảnh công tác mà chưa có con, Bác dặn: “Đánh Mỹ thì cứ đánh nhưng cháu phải lo có con” và nhắc đồng chí phụ trách: “Hết nghĩa vụ thanh niên xung phong tạo điều kiện cho vợ chồng cô Huế sống gần nhau”. Nhắc đến kỷ niệm này, nhiều lần chị Kim Huế không cầm được nước mắt.

Bác không chỉ thăm hỏi, chăm lo cho từng anh hùng, chiến sĩ thi đua được gặp Bác mà Người còn quan tâm tất cả đồng bào Quảng Bình, nơi nghèo khó, bệnh tật nay lại chịu nhiều đau thương mất mát bởi chiến tranh. Trong một lần gặp cán bộ lãnh đạo tỉnh, Bác hỏi: “Bệnh chân voi ngày xưa ở vùng cát phía Nam tỉnh nay còn không?”. Có lần Bác nói: “Năm 17 tuổi Bác đi qua Quảng Bình thấy nhân dân Quảng Bình khổ quá. Năm 1957, Bác vào thăm thấy đời sống nhân dân khá hơn. Mấy năm sau này, Bác không vào được nhưng được các đồng chí Trung ương vào thăm nói lại đời sống nhân dân đã tiến bộ nhiều, Bác rất vui mừng”. Lo lắng với mỗi khó khăn của đồng bào, vui với đời sống nhân dân được tiến

bộ, tình cảm của Người đối với Quảng Bình thật vô cùng sâu nặng!

Vụ Đông - Xuân 1968, Quảng Bình mất mùa, bà con bữa cơm bữa cháo cầm cự qua những ngày giáp hạt. Trong lúc đó, tình hình ở chiến trường Trị Thiên khó khăn hơn, bộ đội, nhân dân nhiều nơi thiếu đói trầm trọng. Nhân dân Quảng Bình thực hiện khẩu hiệu “Trút gạo trong nồi cho Trị Thiên đánh Mỹ”, các địa phương huy động được 2.600 tấn gạo cho tỉnh vay, kịp thời chi viện cho chiến trường. Cuối năm 1968, giặc Mỹ tạm ngừng ném bom miền Bắc, Trung ương mở chiến dịch vận tải lớn vào chiến trường trong đó có hàng hoá, lương thực cho nhân dân Quảng Bình, Vĩnh Linh. Tỉnh có chủ trương trả số gạo đã vay cho nhân dân. Vụ 8 năm đó được mùa, bà con đã qua kỳ bí cực, thấy Nhà nước còn khó khăn, nhân dân các địa phương đề nghị ủng hộ số gạo đó cho chiến trường. Tỉnh xin ý kiến chỉ đạo của Trung ương. Không ngờ Bác biết chuyện. Trong một hội nghị ở Trung ương, Bác gặp đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ Quảng Bình, Người ân cần căn dặn: “Bác nghe Quảng Bình đã làm một việc tốt là vay gạo trong dân để kịp thời chi viện cho mặt trận. Bây giờ gạo đã chuyển vào, các chú phải trả lại cho dân thật sòng phẳng, không được vay quyền ả, trả quyền tôi”. Tết Kỷ Dậu năm đó, những hạt gạo Chính phủ đến với dân, biết được tấm lòng Bác nhiều người không cầm được nước mắt. Cũng trong dịp đó, Bác gửi bánh kẹo, đường sữa, vải lụa tặng các cụ phụ lão, các cháu thiếu niên nhi đồng, các gia đình liệt sĩ, thương binh và những người bị thương tật do chiến tranh.

Ngày 19/5/1968, Đoàn đại biểu Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang Quảng Bình ra Hà Nội mừng thọ Bác. Bác ân cần hỏi thăm tình hình tỉnh nhà và gửi tặng nhân dân Quảng Bình tám ảnh chân dung có dòng đề tự chính tay Người viết: “Chào thân ái và quyết thắng - Bác Hồ”. Tám ảnh của Người là món quà vô giá được tình nhân in hàng vạn bản trao tặng cho cán bộ, chiến sĩ, nhân dân trong phong trào thi đua Hai giỏi.

Kỷ niệm 60 năm Ngày Bác về thăm, ôn lại những tình cảm sâu nặng của Người, mỗi người dân Quảng Bình vẫn thấy ám áp như xưa và lòng mình trong sáng hơn để bước tiếp trên chặng đường xây dựng quê hương giàu đẹp, mọi người no ấm, hạnh phúc như Người mong ước ■

P.V.D